



12/08/22

DAILY MORNING

**PPI Mỹ tháng 7
giảm 0.5%**

Điểm tin vĩ mô

Thế giới:

- Dow Jones tăng +0.08% lên 33,336.67 điểm; Nasdaq Composite giảm -0.58% xuống 12,779.91 điểm; S&P 500 giảm -0.07% xuống 4,207.27 điểm.
- Fed sẽ đánh giá thêm các dữ liệu tiếp theo để quyết định tăng lãi suất 0,5 hay 0,75 điểm % trong cuộc họp tháng 9.
- Mỹ: PPI T7 giảm 0.5% so với T6 chủ yếu do giá năng lượng bán buôn giảm 9%, lần đầu tiên đi xuống kể từ khi COVID-19 hoành hành tại Mỹ.
- Trung Quốc: Phong tỏa thành phố Nghĩa Ô, tỉnh Chiết Giang, trung tâm sản xuất và xuất khẩu hàng hóa lớn sau khi một số ổ dịch Covid-19 bùng phát.
- Dòng chảy dầu Nga qua đường ống Druzhba tới các nước Trung Âu được nối lại; IEA nâng triển vọng nhu cầu về dầu trong năm 2022 thêm 380.000 thùng lên 2,1 triệu thùng/ngày.
- Reuters: Mỹ tính lại việc dỡ bỏ thuế quan với Trung Quốc do những căng thẳng tại đảo Đài Loan khi cố gắng tìm ra giải pháp giảm giá hàng nhập khẩu.

Trong nước

- Chính phủ: Ký thành lập Hội đồng thẩm định Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050; Phó Thủ tướng Lê Văn Thành làm Chủ tịch Hội đồng thẩm định.
- Chính phủ: Dự kiến 13/8 họp Thường trực Chính phủ và xem xét về dự thảo Quy hoạch điện VIII.
- Liên Bộ TC-CT giảm giá xăng dầu lần thứ 5 liên tiếp từ cuối tháng 6, giá xăng RON 95- giảm 939 đồng/lít, E5 RON 92 giảm 904 đồng/lít, giá dầu giảm từ 0 - 1,213 đồng/lít.
- Bộ KH&ĐT: 7T đầu năm 2022, Việt Nam thu hút hơn 15.54 tỉ USD vốn FDI đăng ký mới; vốn giải ngân đạt trên 11.57 tỉ USD (+10,2% svck), là mức cao nhất của 7T trong 5 năm qua.
- Bộ trưởng Bộ KH&ĐT và Điều phối viên thường trú Liên hợp quốc tại Việt Nam ký Văn kiện Khung Chiến lược hợp tác phát triển bền vững (CF) giai đoạn 2022-2026.
- Lũy kế 7T thu NSNN ước đạt gần 1,093.5 nghìn tỷ đồng (+18% svck) đưa cán cân ngân sách thặng dư hơn 250 nghìn tỷ đồng.

Điểm tin doanh nghiệp

- DIG: Thông qua việc mua toàn bộ 22,54 triệu CP của DIC Hospitality sở hữu tại DIC Phương Nam với giá 10.000 đồng/cổ phiếu.
- FPT: 7T đầu năm, DT đạt 23,219 tỷ đồng (+22.2% svck), LNTT đạt 4,242 tỷ đồng (+23.7% svck), LNST cho cổ đông công ty mẹ đạt 2,906 tỷ đồng(+30,1% svck) và EPS đạt 2,659 đồng.
- GAS: Công bố chuyển nhượng toàn bộ hơn 183.8 triệu CP (99,9946% VDL) đang nắm giữ tại PV Pipe theo hình thức đấu giá công khai theo lô.
- VHC: T7/2022, DT đạt 1,197 tỷ đồng (+48% svck), doanh thu cá tra đạt 798 tỷ đồng (+44% svck) và chiếm 66% tổng DT.
- HBC: Lọt top 10 DN tư nhân lớn nhất Việt Nam, Top 50 Doanh nghiệp Phát triển bền vững do Tạp chí Nhịp cầu đầu tư tổ chức.
- SGN: Hoàn tất nộp tiền truy thu và phạt thuế hơn 3.2 tỷ đồng, chi trả 84 tỷ đồng trả cổ tức 2021 với tỷ lệ 25%.
- ECI: Thay đổi phương án tăng vốn do thay đổi định hướng kinh doanh với 30 triệu CP cho cổ đông hiện hữu và 70 triệu CP cho NĐT chuyên nghiệp.
- CMG: Dự kiến phát hành 14.17 triệu cổ phiếu để trả cổ tức với tỷ lệ 13%, phát hành tối đa 26.84 triệu cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 24.62%.
- TPP: Dự kiến phát hành 15 triệu cổ phiếu với tỷ lệ 2:1 và thu được 150 tỷ đồng nhằm bổ sung nguồn vốn lưu động và trả nợ vay ngân hàng.
- TCL: Chi 126.7 tỷ đồng trả cổ tức 2021 bằng tiền mặt với tỷ lệ 42%, dự kiến chia cổ tức 2022 với tỷ lệ

Điểm nhấn thị trường

- | | |
|---|---------|
| 1. TTCK Thế giới | Trang 2 |
| 2. TTCK Việt Nam | Trang 3 |
| 3. Giao dịch khối ngoại | Trang 4 |
| 4. Thị trường hàng hóa | Trang 5 |

	12/8	% Sáng 12/8	11/8	% Ngày	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,252.07	-0.35%	-0.17%	6.58%
HNX INDEX			300.18	-1.11%	0.82%	6.45%
VN30 INDEX			1,272.33	-0.38%	-0.42%	4.34%
Shanghai Composite			3,281.67	1.60%	2.90%	0.01%
Nikkei 225 NKY			27,819.3	-0.65%	0.28%	4.91%
Korea Kospi			2,523.78	1.73%	2.05%	8.89%
Straits Times STI			3,301.96	0.48%	1.53%	5.45%
Thailand SET			1,622.26	0.31%	1.47%	3.83%
Malaysia FBMKLCI			1,505.56	0.89%	-0.14%	5.57%
Philippines PCOMP			6,680.68	3.23%	3.05%	5.21%
Indonesia JCI			7,160.39	1.05%	1.46%	6.58%
S&P500 SPX			4,207.27	-0.07%	1.33%	10.17%
S&P500 Futures	4,156.75	0.02%	4,209.75	-0.01%	1.64%	10.78%
Dow Jones Industrial			33,336.7	0.08%	1.86%	7.60%
Nasdaq Composite			12,779.9	-0.58%	0.47%	13.45%
Euro Stoxx 50			3,757.05	0.21%	0.07%	7.74%
FTSE 100 UKX			7,465.91	-0.55%	0.24%	3.55%
Russian MOEX			2,133.11	-0.85%	0.78%	-0.03%

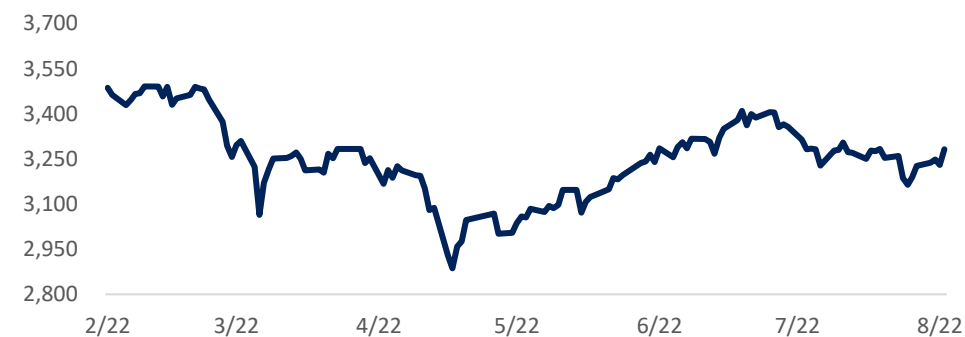
Nguồn: Bloomberg, BSC

Shanghai Composite		S&P 500	
Xu hướng	Up trend	Xu hướng	Tích lũy
Kháng cự	3500	Kháng cự	4300
Hỗ trợ	3100	Hỗ trợ	3900
Điểm PTKT	TÍCH CỰC	Điểm PTKT	TRUNG LẬP

Diễn biến S&P 500



Diễn biến Shanghai Composite



Nguồn: Bloomberg, BSC



TTCK Việt Nam: Quay đầu giảm điểm

Ngành	% Ngày	% Tuần	% Tháng
Bán lẻ	-0.80%	0.91%	0.86%
Bảo hiểm	-1.04%	-1.31%	3.20%
Bất động sản	-0.38%	0.23%	6.55%
Công nghệ Thông tin	-0.28%	-0.07%	5.26%
Dầu khí	0.08%	3.10%	10.13%
Dịch vụ tài chính	-1.74%	1.89%	17.45%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	0.78%	2.31%	12.95%
Du lịch và Giải trí	-0.77%	-0.50%	3.03%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.89%	0.44%	8.55%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.32%	-0.78%	3.74%
Hóa chất	-1.84%	-0.18%	11.24%
Ngân hàng	-0.02%	-0.98%	9.51%
Ô tô và phụ tùng	-0.96%	1.46%	7.51%
Tài nguyên Cơ bản	-1.74%	-0.64%	6.60%
Thực phẩm và đồ uống	-0.19%	-1.28%	6.04%
Truyền thông	-2.07%	-1.40%	2.43%
Viễn thông	-0.33%	2.75%	3.46%
Xây dựng và Vật liệu	-0.67%	1.27%	14.47%
Y tế	-0.41%	-0.25%	2.69%

Nguồn: Fiinpro, BSC

VN INDEX	
Xu hướng	Tích lũy
Kháng cự	1350
Hỗ trợ	1100
Điểm PTKT	TRUNG LẬP

Published on TradingView.com, August 12, 2022 08:12:30 +07
INDEX:VNINDEX, D 0:1252.07 H:1252.07 L:1252.07 C:1252.07



TradingView

Nguồn: Tradingview, BSC

Cập nhật thị trường

Bất chấp thông tin tích cực về đà hạ nhiệt của lạm phát Hoa Kỳ, thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn có một phiên giao dịch giảm điểm. VNIndex vẫn đang chờ đợi thêm một số thông tin thuận lợi về tăng trưởng tín dụng hoặc nghị định 153 (Trái phiếu doanh nghiệp) để tạo đà bứt phá về vùng 1,280-1,300 điểm.





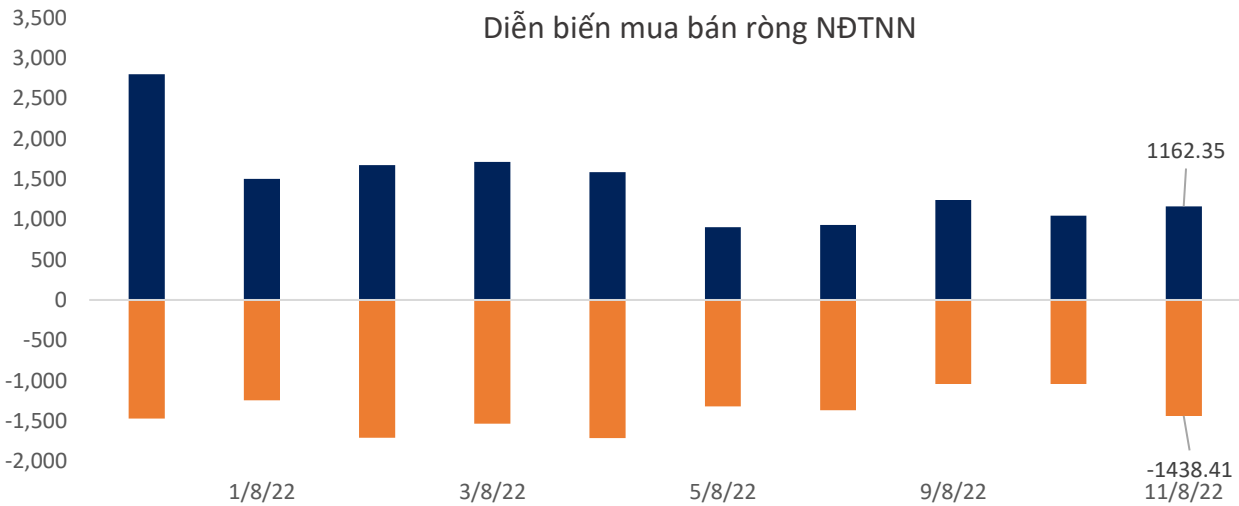
Khối ngoại: Các ETF có giao dịch trái chiều

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
E1VFN30	339.3	1.0	(0.8)	-2.5%	-0.8	-2.6	-8.3	-18.9	ETF E1, Diamond tiếp tục giảm quy mô, Finlead tăng nhẹ, các ETF khác có trạng thái cân bằng và giữ nguyên quy mô. Khối ngoại mua ròng ở hầu hết các thị trường khu vực châu Á.
FUEMAVN30	28.4	0.7	(0.0)	-3.1%	0.0	0.0	0.0	0.0	
FUESSVFL	141.9	0.8	2.0	-1.4%	1.5	4.1	9.4	15.7	
FUESSVN30	3.8	0.7	(0.0)	-1.1%	0.0	0.0	0.0	0.0	
FUEVFN30	755.5	1.2	(0.5)	-2.9%	-0.6	-31.0	-64.2	113.7	
FUEVN100	10.8	0.7	(0.0)	-1.6%	0.0	0.0	1.1	3.0	
FTSE Vietnam	300.5	34.6	-	0.0%	0.0	7.8	28.6	27.7	
FUBON FTSE	585.8	0.5	-	1.7%	0.0	0.5	12.4	139.5	
iShare	358.8	27.9	-	0.7%	0.0	-	(6.8)	(36.3)	
KIM	127.0	15.9	-	0.4%	0.0	(3.2)	(4.6)	(20.6)	
PREMIA	23.5	10.0	-	-0.8%	0.0	0.0	0.6	0.6	
VNM	386.1	15.4	-	0.1%	0.0	0.8	(5.9)	(18.2)	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	2.26	(8.79)	82.25
ASEAN4*	153.37	555.02	584.73
Ấn Độ	308.80	506.53	2,366.68
Đài Loan	448.90	(412.97)	(843.47)
Hàn Quốc	159.79	125.40	1,407.36
Nhật Bản		451.82	451.80
Trung Quốc			67,469.18

Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	-17.64
Trung Quốc	-14.06
Singapores	-17.64
Phillippines	-34.74
Malaysia	-31.48



Nguồn: Fiinpro, BSC

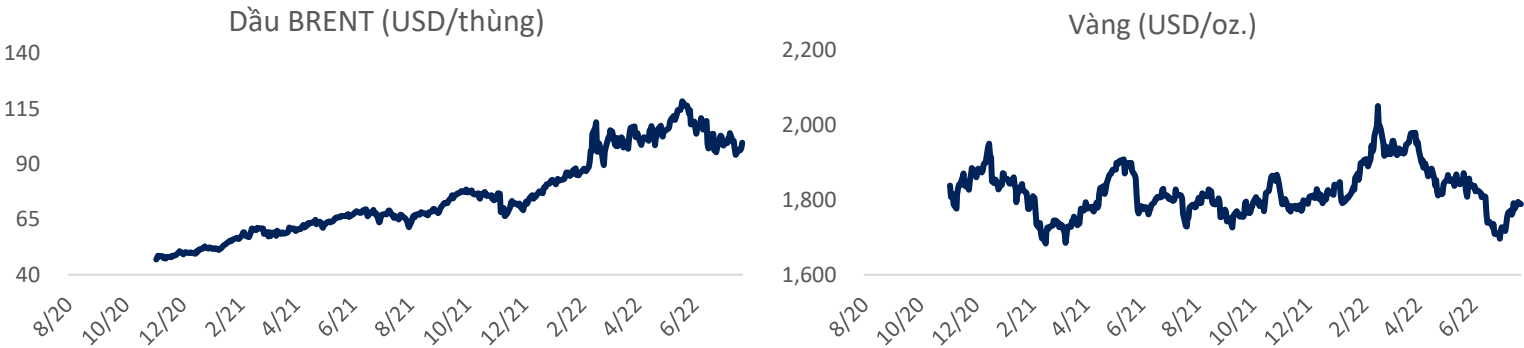


Mặt hàng	Đơn vị	12/8	% Sáng	11/8	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
Dầu WTI	USD/bbl.	93.96	-0.40%	94.34	2.62%	5.56%	0.14%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/bbl.	99.60	2.26%	97.40	1.13%	5.82%	3.62%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USd/gal.	306.40	-0.24%	307.15	0.04%	7.30%	-0.54%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/oz.	1,788.42	-0.07%	1,789.72	-0.15%	0.73%	3.05%	PNJ	
Bạc	USD/oz.	20.27	-0.20%	20.31	-1.35%	1.89%	5.49%	PNJ	
Đậu tương	USD/cwt.	1,448.50	1.45%	1,427.75	-0.07%	2.17%	7.86%	HKB	DBC, QNS
Lúa mỳ	USd/bu.	826.25	1.23%	816.25	2.13%	3.02%	-0.48%		AFX
Sữa	USd/bu.	20.10	-0.54%	20.21	1.71%	3.18%	-7.20%	VNM, GTN, QNS	KDC
Cao su	JPY/kg.	231.40	0.17%	231.00	-1.24%	1.67%	-6.88%	DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
Đường	USd/lb.	18.49	1.15%	18.28	1.67%	5.36%	-1.07%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
Cà phê	USd/lb.	219.55	1.81%	215.65	3.18%	1.76%	8.29%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/MT			8,173.00	1.08%	5.77%	11.14%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
Thép	CNY/MT	4,130.00	1.23%	4,080.00	-0.02%	2.69%	6.12%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
Nhôm	USD/MT			2,520.50	1.25%	4.89%	6.80%		CAV, SAM, TGP, VTH
Quặng sắt	CNY/MT	737.50	0.41%	734.50	1.38%	4.31%	13.99%		HPG
Than	USD/MT			387.50	-0.64%	9.36%	-5.63%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USD = US Cent

Cập nhật thị trường

Thực tế, giá dầu trên thế giới đang có xu hướng giảm, phản ánh mối lo ngại giảm bớt về gián đoạn nguồn cung từ phía Nga và gia tăng lo lắng về khả năng suy giảm kinh tế toàn cầu.



Nguồn: Bloomberg, BSC

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của CTCP Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 8 & 9 Tòa nhà Thaiholdings
210 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: RESP BSCV <GO>

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639

Mạng lưới Nhà đầu tư BSC

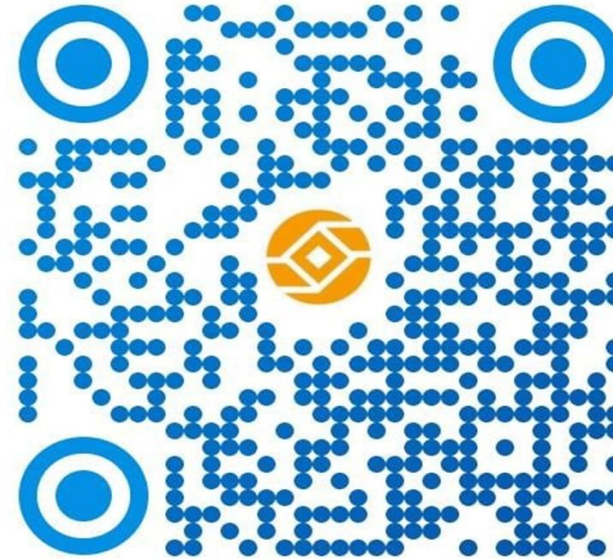
* Quý nhà đầu tư vui lòng đặt câu hỏi tại phần bình luận để được tư vấn trực tiếp.

* Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app Zalo để tham khảo các



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app Zalo để tham gia